

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - THANH HÓA
Số: 54/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thanh Hoá, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN số 8057H/2025 ngày 12/6/2025 của Công ty TNHH C;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2025/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 29/7/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Phạm Như T**, sinh năm: 1983; căn cước công dân số: 038083018880, cấp ngày 30/6/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Thanh Hóa;

- *Bị đơn:* Chị **Phạm Thị T1**, sinh năm: 1980; căn cước công dân số: 038180006339, cấp ngày 10/9/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Thanh Hóa;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc xác định con cho cha, mẹ:

Xác định cháu Phạm Như Tiến D, sinh ngày 14/5/2011 (theo Giấy khai sinh số 36, quyển số 01, ngày đăng ký 14/6/2011 của UBND xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hóa và Phiếu kết quả xét nghiệm ADN số 8057H/2025 ngày 12/6/2025 của Công ty TNHH C) là con đẻ của anh Phạm Như T.

2.2. Về án phí:

Anh Phạm Như T và chị Phạm Thị T1 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- VKSND khu vực 8 - Thanh Hoá;
- Phòng THADS khu vực 8 - Thanh Hoá;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Minh Tiến